

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ M
TỈNH H
-----***-----

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----***-----

Bản án số: 04/2020/HSST
Ngày: 20/01/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ M - TỈNH H

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Nguyễn Nam Thắng**.
- Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông **Phan Xuân Hùng**.
2/ Ông **Nguyễn Xuân Khải**.
- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Tân Huyền** - Thư ký Toà án.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M tham gia phiên toà: Bà **Đặng Thị Phụng** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã M, mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 78/2019/HSST ngày 30 tháng 12 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2020/HSST - QĐ ngày 06 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Duy T**, sinh năm 1990

Nơi cư trú: tổ dân phố Y, phường Ph, thị xã M, tỉnh H

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam

Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Không.

Con ông Nguyễn Xuân T (sinh năm 1964) và bà Nguyễn Thị Lan A (sinh năm 1967)

Họ và tên vợ: Lê Thị Th, sinh năm 1992 (đã ly hôn)

Có hai con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2015

Tiền sự, tiền án: Không

Bị cáo bị tạm giữ tạm giam từ ngày 14/10/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. Có mặt tại phiên tòa.

***Người bị hại:**

1/ Anh **Nguyễn Văn Th**, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Hộ khẩu thường trú: thôn B, xã Tr, huyện Y, tỉnh H

2/ Chị **Doãn Thị H**, sinh năm 1992. (vắng mặt)

Hộ khẩu thường trú: thôn Ph, xã Th, huyện V, tỉnh H.

3/ Chị **Vũ Thị L**, sinh năm 1992. (vắng mặt)

Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố Ng, phường Nh, thị xã M, tỉnh H.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1/ Chị **Lưu Vũ Thùy D**, sinh năm 1993. (vắng mặt)

Hộ khẩu thường trú: thôn V, xã D, thị xã M, tỉnh H.

2/ Anh **Đặng Văn Q**, sinh năm 1989. (vắng mặt)

Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố S, phường M, thị xã M, tỉnh H.

3/ Anh **Nguyễn Thế A**, sinh năm 1985. (vắng mặt)

Hộ khẩu thường trú: Thôn Y, xã D, huyện Kh, tỉnh H.

4 / Anh **Hoàng Văn Đ**, sinh năm 1997. (vắng mặt)

Hộ khẩu thường trú: thôn K, xã Th, huyện Nh, tỉnh Th.

5/ Chị **Lê Thị Minh H**, sinh năm 1974. (vắng mặt)

Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố Tr, phường D, thị xã M, tỉnh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền nên Nguyễn Duy T đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu sài. Trong các ngày 20/8/2019, ngày 11/10/2019 và ngày 13/10/2019 T thực hiện các vụ trộm cắp tài sản như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 19h00 ngày 20/8/2019, T từ nhà mang theo một chiếc văm phá khóa rồi đi đến khu vực tổ dân phố Trên, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào xem ai để tài sản sơ hở thì trộm cắp, T phát hiện thấy quán ăn Tiến Duyên có rất nhiều xe mô tô dựng ở trước cửa quán nên T nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô. T quan sát thấy có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius, sơn màu trắng đen biển số đăng ký 36K3-091.74 của anh Nguyễn Văn Thiện đang dựng phía ngoài cùng bên tay phải (tính từ phía ngoài nhìn vào trong quán), T quan sát thấy mọi người không để ý nên lại gần chiếc xe mô tô nói trên rồi lấy chiếc văm phá khóa từ trong túi quần phía trước bên phải, tra vào ổ khóa điện vặn thì mở được khóa. T ngồi lên xe mô tô, đề nổ máy, điều khiển xe mô tô biển số đăng ký 36K3-091.74 đến khu vực thôn Hòe Lâm, xã Ngọc Lâm, thị xã Mỹ Hào. T vào trong nghĩa trang giáp với bờ sông thì dừng xe mô tô lại, T lấy văm phá khóa mở cốp xe mô tô kiểm tra thấy trong cốp xe mô tô không có tài sản gì. T lấy cờ lê trong bụi cây tháo biển số đăng ký 36K3-091.74 rồi vứt biển số, cờ lê vào trong bụi cây. Sau đó, T điều khiển xe mô tô đến khu vực Cầu Bính thuộc phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng. Tại đây, Tân gặp 01 người đàn ông không rõ tên tuổi địa chỉ, T đã bán chiếc xe mô tô lấy trộm của anh Thiện cho người đàn ông này với giá 1.000.000đ và 03 gói ma túy Heroine .

Ngày 16/10/2019, anh Nguyễn Văn Thiện làm đơn trình báo đến Công an thị xã M.

Vụ thứ hai: Khoảng 13h00 ngày 11/10/2019, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius, sơn màu vàng đen, biển số đăng ký 89F1-072.62 chở chị Lưu Vũ Thùy Dung (là bạn của T) đi đến đường Nguyễn Thiện Thuật, phường Bần Yên Nhân, thị xã Mỹ Hào thì T phát hiện thấy phía trước cửa Văn phòng công chứng Phan Nguyệt dựng một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave, sơn màu xanh đen bạc, biển số đăng ký 89K1-114.31 của chị Doãn Thị Hằng nên nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe mô tô nói trên. T nói với chị Dung: “*Em đi về trước, anh đi bộ về nhà có việc*”. Sau khi chị Dung điều khiển xe mô tô đi về. T quan sát xung quanh thấy không có người, T lại gần chiếc xe mô tô biển số 89K1-114.31 thấy chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa điện, T ngồi lên xe mô tô mở ổ khóa điện, đề nổ máy, điều khiển xe mô tô xuống khu vực nghĩa trang thôn Hòa Lâm. Tại đây, T lấy cờ lê trong bụi cây mang ra tháo biển số đăng ký 89K1-114.31 của xe mô tô vớt vào trong bụi cây rồi lắp biển số đăng ký 36K3-091.74 vào xe mô tô nói trên. T mở cốp xe mô tô kiểm tra bên trong cốp xe không có tài sản gì. Sau đó T điều khiển xe mô tô nói trên về nhà. Chiều ngày 12/10/2019, T gọi điện rủ chị Dung đi chơi, lúc này chị Dung đang ở nhà chị Lê Thị Minh Hoan sinh năm 1974 ở tổ dân phố Trại, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào (là bác của chị Dung), chị Dung đồng ý. T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave lấy trộm của chị Hằng chở chị Dung đi chơi đến khoảng 17h00 cùng ngày, T nói với chị Dung: “*Đi xe của anh về, anh đi có việc*”, chị Dung hỏi xe của ai, T nói: “*Xe mượn của bạn*”. Chị Dung mang chiếc xe mô tô được T lắp biển số đăng ký 36K3-091.74 đến nhà chị Hoan gửi nhờ rồi lấy xe mô tô của chị Dung đi về.

Vụ thứ ba: Chiều ngày 13/10/2019, T điều khiển xe mô tô biển số đăng ký 89F1-072.62 chở chị Dung vào chợ Bao Bì thuộc phường Bần Yên Nhân, thị xã Mỹ Hào để chị Dung mua đồ ăn. Trong lúc đứng ở ngoài trông xe, T quan sát thấy tại lán để xe có chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius, sơn màu trắng nâu, biển số đăng ký 89F1-080.10 của chị Vũ Thị Lâm nên T nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô trên. Khoảng 05 phút sau chị Dung đi ra chỗ T đang đứng đợi, T nói: “*Em đi về trước, anh đi bộ về*”. Khi chị Dung về, T lại gần chiếc xe mô tô trên, quan sát xung quanh thấy không có người, T lấy trong túi quần phía trước bên phải ra 01 chiếc văm phá khóa ngồi lên xe mô tô tay phải dùng văm phá khóa tra vào ổ khóa điện vặn 02 lần thì mở được ổ khóa. Sau đó T điều khiển xe mô tô đi về khu vực nghĩa trang thuộc thôn Hòa Lâm. Đến nơi, T dùng văm phá khóa mở cốp xe mô tô kiểm tra thấy bên trong cốp xe có 01 chiếc ví giả da màu đen bên trong ví có 01 thẻ rút tiền Argibank, 01 thẻ sinh viên, 01 thẻ bảo hiểm y tế, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe mô tô biển số đăng ký 89F1-080.10 đều mang tên Vũ Thị Lâm và 01 quyển sổ có bìa màu đen. T cầm chiếc thẻ rút tiền đút vào túi quần còn quyển sổ và chiếc ví bên trong có các giấy tờ nói trên T vớt vào bụi cây gần đó. T dùng cờ lê tháo biển số đăng ký 89F1-080.10 vớt vào bụi cây rồi lắp biển số đăng ký 89E1-107.70 vào xe mô tô của chị Lâm. Đến tối cùng ngày, T điều khiển xe mô tô nói trên về nhà anh Nguyễn Hoàng Trường, sinh năm 1976, hộ khẩu thường trú: tổ dân phố Yên Xá, phường Phan Đình Phùng (là cậu của T) ngủ.

Sáng ngày 14/10/2019, T điều khiển xe mô tô chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius, sơn màu trắng nâu, được T lắp biển số đăng ký 89E1-107.70 chở chị Dung đi chơi. Đến buổi chiều cùng ngày, T mượn điện thoại của chị Dung gọi điện cho anh Đặng Văn Quý (là bạn của Tân) hỏi có mua xe cũ không? (vì trước đó Tân biết anh Quý có nhu cầu mua xe mô tô cũ), anh Quý nói: “có”. T bảo Dung về lấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave được T lắp biển số đăng ký 36K3-091.74 để T mang trả cho bạn. Chị Dung về nhà chị Hoan lấy chiếc xe mô tô trên mang ra cho T. Khi T và Dung đang đứng ở khu vực cầu vượt thuộc tổ dân phố Phong Cốc, phường Minh Đức, thị xã M thì bị lực lượng Công an thị xã M kiểm tra, phát hiện.

Vật chứng thu giữ: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, sơn màu trắng nâu, được lắp biển số đăng ký 89E1-107.70 có số máy 842888, số khung 842882; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, sơn màu xanh đen bạc, được lắp biển số đăng ký 36K3-091.74 có số khung RLHHC1211PY155038, số máy HC12E-5154594; Quản lý trong người Tân 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A50 vỏ màu xanh, 01 thẻ ngân hàng Argibank có số 9704051106284873 mang tên VU THI LAM và 01 văm phá khóa bằng kim loại hình chữ T, thân văm bằng kim loại dài 6cm có chữ “6mm CR-V” một đầu được mài dẹt, một đầu được gắn vuông góc với giữa tay cầm bằng kim loại hình trụ tròn dài 7cm.

Ngày 14/10/2019 chị Vũ Thị Lâm và chị Doãn Thị Hằng làm đơn trình báo đến Công an thị xã Mỹ Hào.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã cho Nguyễn Duy T chỉ dẫn và thực nghiệm điều tra lại những nơi T đã trộm cắp tài sản trộm cắp tài sản xảy ra vào các ngày 20/8/2019, ngày 11/10/2019 và ngày 13/10/2019, đồng thời cho T chỉ dẫn đến nghĩa trang thôn Hòe Lâm, xã Ngọc Lâm, thị xã M để tiến hành truy tìm vật chứng, kết quả thu giữ: 01 biển số đăng ký xe mô tô biển số 89F1-08010, 01 túi nilon màu trắng bên trong có 01 chiếc ví giả da màu đen; 01 thẻ sinh viên, 01 thẻ bảo hiểm y tế và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe mô tô biển số đăng ký 89F1-080.10 đều mang tên Vũ Thị Lâm, 01 quyển sổ có bìa màu đen.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 46/KL-HĐ ngày 15/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự, kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave, sơn màu xanh đen bạc, biển số đăng ký 89K1- 114.31 có giá trị còn lại là 12.500.000đ; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius, sơn màu trắng nâu, biển số đăng ký 89F1-080.10 có giá còn lại là 9.500.000đ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 50/KL-HĐ ngày 25/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự, kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius, sơn màu trắng đen, biển số đăng ký 36K3-091.74 có giá còn lại là 17.080.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 56/KL-HĐ ngày 10/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự, kết luận: 01 chiếc ví giả da màu đen không có nhãn hiệu, nhãn mác đã cũ. Do các thông tin liên quan đến tài sản không đầy đủ nên Hội

đồng định giá không định giá; 01 quyển sổ có bìa màu đen đã sử dụng có giá trị còn lại là 1.000 đồng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Duy T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, ngoài ra Tân khai: Sau khi lấy được chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius, sơn màu trắng đen, biển số đăng ký 36K3-091.74 của anh Thiện, Tân điều khiển xe mô tô đến khu vực cầu Bính thuộc phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng. Tại đây, Tân gặp nam thanh niên (chưa rõ tên tuổi, địa chỉ), Tân nói: “*Anh có mua xe không có giấy tờ không?*”, nam thanh niên này nói: “*Giá bao nhiêu tiền?*”, Tân nói: “*2.000.000đ*”, nam thanh nói: “*Tôi chỉ trả 1.000.000đ và 03 gói Heroine*”, T đồng ý bán. Nam thanh niên đưa cho T số tiền 1.000.000đ và 03 gói Heroine. Số tiền 1.000.000đ T đã ăn tiêu hết còn 03 gói Heroine T đã sử dụng hết tại khu vực Cầu Bính thuộc phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

Đối với vật chứng đã thu giữ, quá trình điều tra xác định: Đối với biển số đăng ký 89E1-107.70, chiếc cờ lê và dụng cụ tháo buzi xe mô tô, T khai T nhặt được ở đường nhưng không nhớ ở đâu sau đó mang đến nghĩa trang thôn Hòe Lâm để trong bụi cây. Qua tra cứu xác định biển số xe mô tô trên được đăng ký mang tên anh Nguyễn Thế Anh ở thôn Yên Vĩnh, xã Dạ Trạch, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên. Anh Thế Anh khai: Khoảng tháng 12/2012 anh Thế Anh mua một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Exciter biển số đăng ký 89E1-107.70 đến tháng 09/2013 anh Thế Anh đã bán chiếc xe mô tô trên cho một người đàn ông, do thời gian đã lâu nên anh Thế Anh không nhớ tên, địa chỉ của người này. Qua tra cứu biển số đăng ký xe mô tô trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Còn đối với chiếc cờ lê và dụng cụ tháo buzi Tân khai vớt trong bụi cây trong nghĩa trang thôn Hòe Lâm, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không thu giữ được.

Đối với 01 đoạn kim loại hình chữ T thu giữ của T, T khai nhặt được ở gần nhà thờ thuộc thị trấn Kê Sắt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương. Quá trình điều tra xác định đoạn kim loại trên là công cụ T sử dụng vào việc phạm tội.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, sơn màu xanh đen bạc, có số khung HC1211DY155038, số máy HC12E-5154594 mang biển số đăng ký 89K1-114.31 là tài sản hợp pháp của chị Doãn Thị Hằng. Ngày 29/11/2019 Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho chị Hằng, chị Hằng đã nhận lại tài sản không có yêu cầu đề nghị gì.

Đối với Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, sơn màu trắng nâu có số máy 842888, số khung 842882 là xe mô tô mang biển số đăng ký 89F1-080.10 và 01 thẻ ngân hàng Argibank có số 9704051106284873 mang tên VU THI LAM; 01 túi nilon màu trắng bên trong có 01 chiếc ví giả da màu đen; 01 thẻ sinh viên, 01 thẻ bảo hiểm y tế và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe mô tô biển số đăng ký 89F1-080.10 đều mang tên Vũ Thị Lâm, 01 quyển sổ có bìa màu đen là tài sản và giấy tờ trên của chị Vũ Thị Lâm. Ngày 29/11/2019 Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô, chiếc ví cùng các giấy tờ nêu trên cho chị Lâm, chị Lâm đã nhận lại tài sản và giấy tờ nêu trên không có yêu cầu đề nghị gì.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius, sơn màu trắng đen biển số đăng ký 36K3-091.74. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên là tài sản hợp pháp của anh Hoàng Văn Đàn. Anh Đàn cho anh Thiện mượn, sau đó anh Thiện làm mất, anh Thiện đã bồi thường giá trị chiếc xe mô tô tên cho anh Đàn với số tiền là 10.000.000đ, anh Đàn không có yêu cầu đề nghị gì về chiếc xe mô tô trên. Anh Thiện yêu cầu Tân phải bồi thường cho anh giá trị của chiếc xe mô tô trên còn chiếc biển số đăng ký 36K3-091.74 anh không có nhu cầu nhận lại.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A50 vỏ màu xanh, thu giữ trong người Tân là tài sản hợp pháp của chị Dung. Chị Dung cho T mượn. Chị Dung không biết T sử dụng chiếc điện thoại trên vào việc phạm tội. Ngày 29/11/2019 Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc điện thoại trên cho chị Dung, chị Dung đã nhận lại tài sản không có yêu cầu đề nghị gì.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius, sơn màu vàng đen biển số đăng ký 89F1-072.62, T sử dụng chở chị Dung đi chơi thì phát hiện tài sản để sơ hở, T đã Trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra xác định: Chiếc xe mô tô trên là tài sản hợp pháp của chị Lưu Vũ Thùy Dung. Khi đi chơi cùng T chị Dung không biết T sử dụng chiếc xe mô tô nói trên vào việc phạm tội; chị Dung không biết việc Tân trộm cắp tài sản, không biết việc T gửi chiếc xe mô tô và không biết việc T mang xe mô tô đi tiêu thụ là tài sản do T phạm tội mà có nên không đủ căn cứ để xử lý đối với chị Dung và tịch thu chiếc xe mô tô nói trên.

Đối với hành vi T cầm chiếc thẻ rút tiền của ngân hàng Argibank, chị Lâm khai trong thẻ không có tiền và T khai không dùng thẻ Ngân hàng trên để rút tiền của chị Lâm nên không có căn cứ để xử lý đối với T về hành vi này

Đối với anh Đặng Văn Quý không biết chiếc xe mô tô mà Tân gọi điện bán cho anh là tài sản do Tân phạm tội mà có nên không có căn cứ để xử lý đối với anh Quý.

Đối với nam thanh niên (chưa rõ tên tuổi, địa chỉ), Tân khai đã mua xe mô tô trên của Tân ở khu vực cầu Bính thuộc phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra xác minh nhưng vẫn chưa xác định được nam thanh niên trên nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh làm rõ giải quyết sau. Còn đối với hành vi của nam thanh niên trên đã đưa 03 gói ma túy Heroine cho Tân và hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Tân xảy ra tại khu vực cầu Bính thuộc phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã M đã thông báo cho Công an quận Hồng Bàng thành phố Hải Phòng để giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với ông Nguyễn Xuân T và bà Nguyễn Thị Lan A (là bố mẹ đẻ của T) ông T và bà Lan A không biết Tân mang chiếc xe mô tô được lắp biển số đăng ký 36K3-091.74 về nhà là tài sản do T phạm tội mà có, chị Lê Thị Minh Hoan đã cho Dung gửi nhờ chiếc xe mô tô nói trên, nhưng chị Hoan không biết chiếc xe mô tô trên là tài sản do phạm tội mà có và anh Nguyễn Hoàng Trường cho Tân ngủ nhờ không biết chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius, sơn màu trắng nâu được Tân lắp biển số đăng ký 89E1-107.70 mà T mang đến

là tài sản do T phạm tội mà có nên không đủ căn cứ để xử lý đối với ông T bà Lan A, chị Hoan và anh Trường.

Bản cáo trạng số 06/CT-VKSMH ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mỹ Hào đã truy tố bị cáo Nguyễn Duy T về tội “***Trộm cắp tài sản***” theo quy định tại khoản 1, điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội.
- Vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1 điều 51; điểm g khoản 1 điều 52; khoản 1 điều 38 Bộ luật hình sự.
- Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù. Đồng thời Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết các vấn đề về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng của vụ án, các biện pháp tư pháp và án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại nên hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]/ Về nội dung vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp khách quan với lời khai của người bị hại, của người liên quan, của người làm chứng cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung của bản cáo trạng mà vị đại diện VKS đã nêu và đã có đủ cơ sở kết luận: “ *Khoảng 19 giờ ngày 20/8/2019 tại quán ăn Tiến Duyên ở tổ dân phố trên, phường Dị sử, thị xã M, Nguyễn Duy T đã lợi dụng sơ hở, lén lút trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius, sơn màu trắng đen biển số đăng ký 36K3-09174 có giá là 17.080.000đ của anh Nguyễn Văn Thiện; Tiếp đó vào khoảng 13 giờ ngày 11/10/2019 tại Văn phòng công chứng Phan Nguyệt ở đường Nguyễn Thiện Thuật, phường Bần Yên Nhân, thị xã M, T đã lợi dụng sơ hở, lén lút trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave, sơn màu xanh đen bạc biển số 89K1-114.31 có giá trị là 12.500.000đ của chị Doãn Thị Hằng; tiếp đó vào khoảng 17 giờ ngày 13/11/2019 tại chợ Bao Bì, phường Bần Yên Nhân, thị xã M, T đã lợi dụng sơ hở, lén lút trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius, sơn màu trắng nâu, biển số đăng ký 89F1-08010 có giá trị là 9.500.000đ và một quyển sổ có giá trị là 1.000đ cùng các 01 thẻ rút tiền của ngân hàng Agribank mang tên VU THI LAM, 01 thẻ sinh viên, 01 thẻ bảo hiểm y tế và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe mô tô, xe máy đều và 01 chiếc ví giả da màu đen của chị Vũ Thị Lâm”*. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân thị xã M đã truy tố bị cáo Nguyễn Duy T về tội

“Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự là hoàn toàn chính xác và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến khách thể là quyền sở hữu tài sản được pháp luật hình sự bảo vệ. Chỉ vì thói quen chơi bời hưởng thụ, khi không có tiền tiêu xài, chỉ trong một thời gian ngắn bị cáo đã lợi dụng sơ hở của các bị hại và ba lần thực hiện hành vi trộm cắp ba chiếc xe máy và một số giấy tờ, thẻ ATM của anh Nguyễn Văn Thiện, chị Doãn Thị Hằng và chị Vũ Thị Lâm. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự địa phương, gây dư luận xấu, là nỗi lo lắng bất bình trong quần chúng nhân dân; bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS, vì vậy nay cần phải nghiêm trị đối với bị cáo và cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian; đồng thời Hội đồng xét xử cũng căn cứ vào tổng giá trị tài sản của bị cáo đã trộm cắp để quyết định mức hình phạt tương xứng khi lượng hình. Có vậy mới đủ điều kiện cải tạo bị cáo và cũng là bài học giáo dục phòng ngừa chung cho mọi người.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng cân nhắc: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thật thà khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Vì vậy Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 - Bộ luật hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định. Để thể hiện sự khoan hồng của Pháp luật, nay Hội đồng xét xử sẽ không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng của vụ án và các biện pháp tư pháp:

- Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius, sơn màu trắng đen biển số đăng ký 36K3-091.74 là tài sản hợp pháp của anh Hoàng Văn Đàn. Anh Đàn cho anh Thiện mượn, sau đó anh Thiện làm mất, anh Thiện đã bồi thường giá trị chiếc xe mô tô tên cho anh Đàn. Nay cần buộc bị cáo phải bồi thường trả anh Thiện giá trị chiếc xe mô tô trên.

- Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, sơn màu trắng nâu có số máy 842888, số khung 842882 mang biển số đăng ký 89F1-080.10; 01 thẻ ngân hàng Argibank có số 9704051106284873 mang tên VU THI LAM; 01 túi nilon màu trắng bên trong có 01 chiếc ví giả da màu đen; 01 thẻ sinh viên, 01 thẻ bảo hiểm y tế và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe mô tô biển số đăng ký 89F1-080.10 đều mang tên Vũ Thị Lâm; 01 quyển sổ có bìa màu đen là tài sản và giấy tờ của chị Vũ Thị Lâm. Chị Lâm đã nhận lại tài sản và sổ giấy tờ nêu trên và không có yêu cầu đề nghị gì. Vì vậy nay không đặt ra xem xét giải quyết.

- Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, sơn màu xanh đen bạc, số khung HC1211DY155038, số máy HC12E-5154594 mang biển số đăng ký 89K1-114.31 là tài sản của chị Doãn Thị Hằng. Chị Hằng đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì. Vì vậy nay không đặt ra xem xét giải quyết.

- Đoạn kim loại hình chữ T là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Vì vậy nay cần tịch thu cho tiêu hủy vật chứng này.

- Chiếc biển số đăng ký 36K3 – 091.74 anh Thiện không có nhu cầu nhận lại và chiếc biển số đăng ký 89E1 – 107.70 bị cáo lắp vào xe của chị Lâm nay cần tịch thu tiêu hủy 02 chiếc biển số trên.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Duy T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

[2] Về điều luật áp dụng: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 điều 51; điểm g khoản 1 điều 52; khoản 1 điều 38 - Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy T **02** (hai) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo 14/10/2019.

[4] Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng của vụ án và các biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a khoản 1 điều 46; điểm a khoản 1 điều 47 - Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2 điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 584,586,589 Bộ luật dân sự:

- Tịch thu cho hủy bỏ 01 vạm phá khóa bằng kim loại hình chữ T, thân vạm bằng kim loại dài 6cm có chữ “ 6mm CR- V” một đầu được mài dẹt, một đầu được gắn vuông góc với giữa tay cầm bằng kim loại hình trụ tròn dài 7cm và 01 chiếc biển số đăng ký 36K3 – 091.74; 01 chiếc biển số đăng ký 89E1 – 107.70.

- Buộc bị cáo phải bồi thường trả anh Nguyễn Văn Thiện số tiền **17.080.000đ** (Mười bảy triệu không trăm tám mươi ngàn đồng).

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người thi hành án chậm thi hành sẽ phải chịu lãi suất chậm trả theo quy định tại Điều 357, 468 Bộ luật dân sự.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Duy T phải chịu 200.000đ án phí HSST và 854.000đ án phí trách nhiệm dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết công khai bản án theo quy định của pháp luật./

Nơi nhân:

- Tòa án tỉnh
- VKS Thị xã + VKSND tỉnh H;
- Công an + Chi cục THADS thị xã;
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu HS

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Nam Thắng